**TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM**

**HUYỆN MỎ CÀY BẮC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TỈNH BẾN TRE

Số: 80/2021/QĐST-DS *Mỏ Cày Bắc, ngày 27 tháng 12 năm 2022*

# QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 180/2022/TLST-DS, ngày 28 tháng 10 năm 2022.

# XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có

đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:
   * Nguyên đơn: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1946.

Địa chỉ nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

* + Bị đơn: Bà Võ Thị Bé H, sinh năm 1965.

Địa chỉ nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

1. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Võ Thị Bé H có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Phạm Thị N số tiền 116.000.000 đồng. Thời hạn hoàn trả kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Võ Thị Bé H tự nguyện chịu nên phải nộp số tiền 1.450.000 đồng.

Bà Phạm Thị N được miễn nộp số tiền 1.450.000 đồng do thuộc diện người

cao tuổi và có yêu cầu xin miễn nộp tạm ứng án phí.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.
2. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:* THẨM PHÁN**

* TAND tỉnh Bến Tre

(Phòng KTNV và THA) (1b);

* VKSND huyện M (2b);
* Chi cục THADS huyện M (1b);
* Các đương sự (2b);
* Lưu hồ sơ vụ án, VT (3b).

**Huỳnh Việt Thiện**